

Số: 01/2021/QĐHGT- HNGĐ

L, ngày 25 tháng 8 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN L, TỈNH BẮC GIANG**

Thẩm phán: Bà Tạ Thị Thu Thủy

Căn cứ vào Điều 32, Điều 33, Điều 34, Điều 35 và Điều 36 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án; Điều 55, 81, 82, 83 của Luật HNGĐ;

Căn cứ Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án ngày 09 tháng 8 năm 2021, về việc các bên thỏa thuận được giải quyết T bộ việc tranh chấp thụ lý hòa giải số: 14/2021/HNGĐ ngày 26 tháng 7 năm 2021 về ly hôn và nuôi con chung, giữa:

- *Người khởi kiện:* Chị Trần Thị V sinh năm 1992.

Nơi cư trú: Thôn X, xã C, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

- *Người bị kiện:* Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1988.

Nơi cư trú: Thôn X, xã C, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

Sau khi nghiên cứu Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án cùng tài liệu kèm theo do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án,

XÉT THẤY:

Nội dung thỏa thuận, thống nhất của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án đã có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án nhận được Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải và tài liệu kèm theo, không có bên nào ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án giữa các bên hòa giải: Chị Trần Thị V và anh Nguyễn Văn T

2. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án của các bên cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị V và anh Nguyễn Văn T thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con chung: Chị Trần Thị V trực tiếp nuôi con Nguyễn Thảo Vy, sinh ngày 11/4/2016. Anh Nguyễn Văn T trực tiếp nuôi con Nguyễn Văn Tiên, sinh ngày 20/7/2012. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con cho bên nào. Chị V, anh

T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở chị V, anh T thực hiện quyền này.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

4. Các bên, người đại diện hoặc người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến quyết định của Tòa án có quyền đề nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định.

5. Viện Kiểm sát nhân dân huyện L có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

Nơi nhận:

- Các bên;
- VKSND huyện L;
- THADS huyện L;
- Lưu: Hồ sơ vụ việc, TA.

THẨM PHÁN

Tạ Thị Thu Thủy

Hướng dẫn sử dụng mẫu

(1) Nếu là cá nhân thì ghi họ tên, địa chỉ nơi cư trú và nơi làm việc; nếu là cơ quan, tổ chức thì ghi tên, địa chỉ của cơ quan, tổ chức. Cần lưu ý đối với cá nhân, thì tùy theo độ tuổi mà ghi Ông hoặc Bà, Anh hoặc Chị trước khi ghi họ tên.

(2) Ghi đầy đủ lần lượt các thoả thuận của các bên về từng vấn đề phải giải quyết trong vụ việc đã được thể hiện trong biên bản ghi nhận kết quả hoà giải thành tại Tòa án.